

## THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

**Nguyễn Thị Thúy\***

*Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh*

### TÓM TẮT

Bài viết đề cập đến thực trạng phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Xuất phát từ việc khảo sát, nghiên cứu, phỏng vấn các nội dung liên quan đến 05 vấn đề: (1) Quy hoạch phát triển hệ thống, mạng lưới trường, lớp; (2) Xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp; (3) Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; (4) Thanh tra, kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng của các cơ sở giáo dục; (5) Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, tác giả khuyến nghị để phát triển GDMN ngoài công lập tỉnh Quảng Ninh trong giai đoạn tới nhất thiết phải có các giải pháp đột phá, đồng bộ...

**Từ khóa:** *giáo dục mầm non, ngoài công lập, phát triển hệ thống, cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo...*

*Ngày nhận bài: 15/02/2019; Ngày hoàn thiện: 05/3/2019; Ngày duyệt đăng: 28/3/2019*

## CURRENT DEVELOPMENT SITUATION OF NON-PUBLIC PRESCHOOL IN QUANG NINH PROVINCE

**Nguyen Thi Thuy\***

*Quang Ninh Department of Education and Training*

### ABSTRACT

The article mentions the situation of developing non-public preschool education in Quang Ninh province. Derived from the survey, research and interview of contents related to 05 issues: (1) Planning system development, network of schools and classes; (2) Building school and class facilities; (3) Developing teachers and educational managers; (4) Inspection and inspection of quality assurance conditions of educational institutions; (5) Organize childcare, care and education activities in non-public preschool institutions in Quang Ninh province, the author recommends to develop non-public ECE in Quang Ninh province in In the next period, it is necessary to have breakthrough and synchronous solutions...

**Keywords:** *preschool, non-public education, system development, facilities, teachers' ...*

*Received: 15/02/2019; Revised: 05/3/2019; Approved: 28/3/2019*

\* Corresponding author: *Tel: 0983 264272; Email: nguyenthuyubndqn@gmail.com*

**ĐẶT VẤN ĐỀ**

Phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập là xu thế tất yếu trong tiến trình phát triển giáo dục mầm non ở nước ta nói chung và tỉnh Quảng Ninh nói riêng. Giáo dục mầm non ngoài công lập phát triển sẽ đem lại lợi ích cho xã hội cả về lĩnh vực giáo dục lẫn lĩnh vực kinh tế. Giáo dục mầm non ngoài công lập phát triển sẽ làm tăng cơ hội tiếp cận giáo dục cho mọi trẻ em trong độ tuổi mầm non, đảm bảo mọi trẻ em đều được hưởng các dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tốt nhất, góp phần thực hiện chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đồng thời, tạo ra môi trường cạnh tranh công bằng trong phát triển giáo dục mầm non. Đặc biệt, phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập góp phần làm giảm ngân sách nhà nước phải chi cho giáo dục mầm non trong khi điều kiện ngân sách nhà nước còn hạn hẹp, chưa đáp ứng đủ yêu cầu phát triển giáo dục mầm non công lập để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Hiện nay tại Quảng Ninh, cùng với hệ thống trường, lớp mầm non công lập, hệ thống trường, lớp mầm non ngoài công lập đã phát triển, cơ bản phủ kín các thôn, khe, bản. Tuy nhiên, đến nay vẫn còn trên 70% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và khoảng 10% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo chưa được ra trường, lớp. Một trong những nguyên nhân là do hệ thống trường, lớp mầm non chưa đáp ứng được nhu cầu gửi trẻ của nhân dân. Vì vậy, cùng với việc tiếp tục phát triển giáo dục mầm non công lập ở những vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Nội dung phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập gồm: Khảo sát, xác định nhu cầu về phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn, quy hoạch hệ thống mạng lưới trường, lớp và xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp mầm non ngoài công lập; Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non ngoài công lập đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo và hội nhập quốc tế; Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách phát triển GDMN ngoài công lập [1]; Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non [2] [3]; Kiểm tra, giám sát điều kiện đảm bảo chất

lượng của các trường mầm non ngoài công lập.

**KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU****Thực trạng hệ thống giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010 - 2018**

Theo thống kê từ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh, từ 2010 đến 2018, giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh được duy trì ổn định và không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Theo đó, hệ thống mạng lưới trường, lớp mầm non ngoài công lập phát triển khá mạnh ở khu vực thành phố, thị xã, khu tập trung đông dân cư; việc thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập từng bước được quan tâm; cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được tăng cường theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa; tỷ lệ huy động trẻ đến trường ngày càng tăng; chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ngày một tốt hơn; công tác xã hội hóa trong giáo dục mầm non cũng có những thành tựu nhất định, góp phần giảm gánh nặng cho ngân sách và tạo điều kiện cho trẻ được đến trường.

Tính đến hết năm học 2017 – 2018, trên địa bàn tỉnh có 449 cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập gồm 25 trường chiếm 11,5% tổng số trường trong toàn tỉnh và 424 cơ sở là nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục; trẻ em ra học tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập đạt 17,5% (toàn tỉnh đạt 65,9%); tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra học tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập đạt 12,0% (toàn tỉnh đạt 29,6%); tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra học tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập đạt 21,4% (toàn tỉnh đạt 91,1%). Để duy trì hoạt động tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập toàn tỉnh có 1.738 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chiếm 24,2% số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn tỉnh. Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên chiếm 99,4%, trên chuẩn chiếm 34,4%. Đảm bảo tỷ lệ 1,0 phòng học/nhóm, lớp (1008 phòng/1008 nhóm, lớp) trong đó, phòng kiên cố (88,3%), phòng bán kiên cố (10,4%), phòng học tạm (1,3%), không có phòng học nhờ, mượn. Tỷ lệ trường mầm non được công nhận chuẩn quốc gia đạt 12,0% (toàn tỉnh đạt 81,7%) [4].

So với năm học 2010 - 2011, tăng 150 cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập (09 trường và 141 nhóm, lớp độc lập tự thực); 13.385 trẻ ra học tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; tăng 1.122 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên;. Số phòng học tăng thêm 643 phòng, trong đó, tăng 3,4% phòng kiên cố, giảm 0,7 % phòng bán kiên cố và 2,7% phòng học tạm. Tăng 0,8% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia [4].

Tuy nhiên, giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, thách thức, tồn tại, hạn chế. Số lượng và chất lượng các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chưa đáp ứng yêu cầu của xã hội.. Công tác quản lý cơ sở giáo dục mầm non ở hầu hết các địa phương còn chưa được quan tâm đúng mức; giải pháp phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập còn thiếu tính đồng bộ; đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất trường, nhóm lớp, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi... chưa đảm bảo quy định, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn đối với trẻ.

Để phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập, đồng thời thực hiện công bằng trong giáo dục mầm non, đảm bảo mọi trẻ em đều được hưởng các dịch vụ chăm sóc, giáo dục tốt nhất cần thiết phải tính đến việc giải quyết những tồn tại, hạn chế trong giáo dục mầm non.

### **Thực trạng công tác phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2010 - 2018**

Để đánh giá được thực trạng phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, tác giả đã sử dụng kết hợp các phương pháp: thông kê, phỏng vấn sâu, quan sát, nghiên cứu sản phẩm và điều tra bằng bảng hỏi. Đối tượng được phỏng vấn sâu và điều tra bằng bảng hỏi gồm 169 người trong đó có 50 đối tượng công tác trong ngành Giáo dục và 119 đối tượng công tác ngoài ngành Giáo dục:

- Đối tượng trong ngành gồm: đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo, chuyên viên các Phòng Giáo dục mầm non, Kế hoạch Tài chính, Tổ chức cán bộ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (07 người); đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Phòng Giáo dục Đào tạo (28 người); đại diện Hiệu trưởng của các trường mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (15 người);

- Đối tượng ngoài Ngành (đối tượng trực tiếp đầu tư vào giáo dục mầm non và các đối tượng có liên quan đến giáo dục mầm non): Đại diện chủ đầu tư các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập (11 người); Đại diện chủ nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực (30 người); đại diện các sở, ban, ngành ngành liên quan của Tỉnh (04 người); Đại diện Ủy ban nhân dân cấp huyện và các phòng: Tài nguyên môi trường, Tài chính, Nội vụ, Trung tâm phát triển quỹ đất: mỗi đơn vị 01 người (74 người).

Thời gian tiến hành khảo sát được tiến hành từ tháng 3-10/2018.

Các mức độ hài lòng về nội dung phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được chia thành 5 mức độ, mỗi mức chênh nhau 1 điểm. Thấp nhất là 1 điểm và cao nhất là 5 điểm. Điểm số quy về các mức độ tương ứng như sau: Rất không hài lòng: 1,00 - 1,80; không hài lòng: 1,81 - 2,60; Trung bình: 2,61 - 3,40; Hài lòng: 3,41 - 4,20; Rất hài lòng: 4,21- 5,00. Kết quả thu được như sau:

### **Về quy hoạch phát triển hệ thống, mạng lưới trường, lớp mầm non ngoài công lập**

Bảng 1 cho thấy: Công tác quy hoạch phát triển hệ thống, mạng lưới trường, lớp mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được đánh giá cơ bản thống nhất về thứ tự nội dung giữa các đối tượng được khảo sát. Kết quả đánh giá của cả hai nhóm đối tượng được khảo sát (nhóm trong Ngành GD&ĐT và nhóm ngoài Ngành GD&ĐT) đều đạt mức 100% *hài lòng trở lên* đối với tất cả các nội dung khảo sát. Kết quả đánh giá ở hầu hết các nội dung do nhóm đối tượng là người trong Ngành GD&ĐT đều cao hơn so với kết quả đánh giá của nhóm đối tượng là người ngoài Ngành GD&ĐT (4,57 > 4,04); trong khi 85,7% nội dung do nhóm đối tượng là người trong Ngành GD&ĐT đánh giá ở mức *rất hài lòng* thì tỷ lệ này ở nhóm đối tượng là người ngoài Ngành GD&ĐT là 28,6%. Mặc dù có sự chênh lệch về mức độ trong đánh giá giữa hai nhóm đối tượng được khảo sát, song tổng quan các vấn đề đánh giá cơ bản đồng nhất. Sở dĩ có sự chênh lệch về mức độ đánh giá giữa hai nhóm đối tượng là do: các đối tượng thuộc nhóm trong Ngành GD&ĐT thường xuyên được tiếp cận với thông tin ở nội dung này, một số đối tượng khảo sát trực tiếp được phân công phụ trách về nội dung này do đó họ

có sự hiểu biết sâu sắc hơn, việc phân tích, đánh giá sẽ hết sức khách quan và thực tiễn. Kết quả tại bảng 1 cũng cho thấy: cả hai nhóm đối tượng được khảo sát đều đánh giá nội dung: “*Thực hiện công khai trong quy hoạch giáo dục mầm non ngoài công lập*” thấp nhất so với các nội dung còn lại. Nguyên nhân cơ bản dẫn đến kết quả nêu trên là do: Ở một số địa phương, đơn vị, người đứng đầu chưa nhận thức đầy đủ, chưa thực sự quan tâm triển khai triệt để nội dung công khai trong giáo dục, đặc biệt công khai quy hoạch giáo dục mầm non [5]. Kết quả đánh giá trên là một thực tế trong công tác quy hoạch phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, đồng thời là một gợi mở cho công tác quản lí, quy hoạch về phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non NCL có căn cứ để tiếp tục hoàn thiện.

#### Về xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp mầm non ngoài công lập

Bảng 2 cho thấy: Kết quả đánh giá chung của nhóm đối tượng là người ngoài Ngành GD&ĐT cao hơn một mức so với kết quả

đánh giá của nhóm đối tượng là người trong Ngành GD&ĐT. Cụ thể: Tổng quan kết quả đánh giá của nhóm đối tượng là người ngoài Ngành GD&ĐT đạt ở mức *hài lòng*, trong khi kết quả đánh giá của nhóm đối tượng là người trong Ngành GD&ĐT đạt ở mức *trung bình*. Hiện có 83,3% nội dung do đối tượng là người ngoài Ngành GD&ĐT đánh giá cao hơn về điểm số so với người trong Ngành GD&ĐT. Trên cơ sở phân tích cả về lý luận và thực tiễn, tác giả cho rằng: Kết quả đánh giá của hai nhóm đối tượng phụ thuộc rất lớn vào nhận thức, sự hiểu biết sâu về chuyên môn và góc nhìn của từng nhóm đối tượng. Thông thường nhóm người ngoài Ngành GD&ĐT nhìn tổng quan vấn đề được khảo sát sẽ “*thoáng*” hơn nhóm người trong Ngành GD&ĐT bởi lẽ người có chuyên môn sâu sẽ nhìn vấn đề ở nhiều khía cạnh, nhiều chiều, từ chi tiết đến tổng quan, đặc biệt họ phải đối chiếu với các quy định hiện hành để đưa ra các ý kiến trước khi kết luận, do đó đánh giá sẽ toàn diện và chặt chẽ hơn nhóm người ngoài Ngành GD&ĐT.

**Bảng 1.** *Mức độ hài lòng về quy hoạch phát triển hệ thống, mạng lưới trường, lớp mầm non ngoài công lập*

Stt	Nội dung khảo sát	Mức độ	
		Điểm TB trong Ngành GD&ĐT đánh giá	Điểm TB ngoài Ngành GD&ĐT đánh giá
1	Quy hoạch phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập phù hợp với phân bố dân cư, đồng thời gắn với tình hình phát triển kinh tế của địa phương	4,25	3,85
2	Quy hoạch phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập nằm trong quy hoạch tổng thể giáo dục mầm non	4,85	4,50
3	Quy hoạch phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên cơ sở kế thừa và phát huy những thành quả của hệ thống, mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non hiện có	4,82	4,46
4	Quy hoạch phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập được thực hiện đúng trình tự	4,56	3,80
5	Vai trò cá nhân, tổ chức có thẩm quyền trong công tác quy hoạch	4,83	4,10
6	Quy hoạch đảm bảo phương châm “ <i>mở và động</i> ”	4,60	4,00
7	Thực hiện công khai trong quy hoạch giáo dục mầm non ngoài công lập	4,10	3,60
<b>ĐTB</b>		<b>4,57</b>	<b>4,04</b>

Tại bảng 2 có duy nhất 01 nội dung: “*Cơ chế, chính sách hỗ trợ về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí để phát triển cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập*” do nhóm đối tượng là người ngoài Ngành GD&ĐT đánh giá thấp hơn về điểm số so với người trong Ngành GD&ĐT. Việc đánh giá thấp hơn về điểm số, mức độ hài lòng của nhóm người ngoài Ngành GD&ĐT đã phản ánh mong muốn của hầu hết nhà đầu tư, chủ nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực là được tiếp tục phát triển, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đối với giáo dục mầm non ngoài công lập. Tuy nhiên, để đảm bảo duy trì và phát triển cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trong những năm đầu hoạt động, rất cần đến sự hỗ trợ của ngân sách nhà nước, ngoài những hỗ trợ thông thường

như hiện nay. Phòng vấn tại hội thảo phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập, ông Nguyễn Trường Đệp – Chủ tịch HĐQT Trường mầm non Hoa Mai Vàng – thành phố Uông Bí cho rằng: “Để tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập phát triển, đặc biệt là trường mầm non tư thục, cần phải có những cơ chế, chính sách đủ mạnh, hấp dẫn để thu hút, khuyến khích nhà đầu tư tập trung phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”.

**Bảng 2.** Mức độ hài lòng về xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp mầm non ngoài công lập

Stt	Nội dung khảo sát	Mức độ	
		Điểm TB trong Ngành GD&ĐT đánh giá	Điểm TB ngoài Ngành GD&ĐT đánh giá
1	Xây dựng cơ sở vật chất trường mầm non ngoài công lập đáp ứng yêu cầu chuẩn	4,00	4,20
2	Xây dựng cơ sở vật chất nhóm, lớp mầm non độc lập tư thục đáp ứng yêu cầu chuẩn	3,15	3,30
3	Xây dựng cơ sở vật chất trường mầm non ngoài công lập đáp ứng yêu cầu chuẩn quốc gia	3,80	3,95
4	Xây dựng môi trường giáo dục tại trường mầm non ngoài công lập	3,50	3,83
5	Xây dựng môi trường giáo dục tại nhóm, lớp mầm non độc lập tư thục	2,28	2,50
6	Cơ chế, chính sách hỗ trợ về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí để phát triển cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập	3,15	3,00
<b>ĐTB</b>		<b>3,31</b>	<b>3,46</b>

Nội dung: “Xây dựng môi trường giáo dục tại nhóm, lớp mầm non độc lập tư thục” được cả hai nhóm đối tượng đánh giá ở mức “không hài lòng”- mức thấp nhất trong bảng đánh giá. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ việc hầu hết các nhóm trẻ, lớp mầm non độc lập tư thục sử dụng nhà dân làm địa điểm tổ chức lớp học và tổ chức các hoạt động cho trẻ. Do đó, các điều kiện như diện tích, ánh sáng, độ an toàn...khó đảm bảo được quy định, dẫn đến môi trường giáo dục của trẻ bị hạn chế.

### Về phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập

**Bảng 3.** Mức độ hài lòng về phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập

Stt	NỘI DUNG KHẢO SÁT	MỨC ĐỘ	
		Điểm TB trong Ngành GD&ĐT đánh giá	Điểm TB ngoài Ngành GD&ĐT đánh giá
1	Số lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo quy định	2,85	3,20
2	Trình độ đào tạo chuyên môn của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo quy định	2,90	3,40
3	Đáp ứng các yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non	2,65	3,10
4	Tuyển dụng giáo viên; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với cán bộ quản lý	2,90	3,26
5	Tạo môi trường làm việc thuận lợi (môi trường tự nhiên như CSVC, trang thiết bị, môi trường xã hội như sự ủng hộ...)	2,80	3,15
6	Chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (phụ cấp, trợ cấp, thi đua, khen thưởng)	3,50	3,66
<b>ĐTB</b>		<b>2,93</b>	<b>3,29</b>

Bảng 3 cho thấy: Mặc dù, tổng quan vấn đề được khảo sát, đánh giá của nhóm đối tượng ngoài Ngành GD&ĐT cao hơn nhóm đối tượng trong Ngành GD&ĐT. Song, kết quả tổng quan của cả hai nhóm đều được đánh giá ở mức “*Trung bình*”. Tại những nội dung đánh giá có sự chênh lệch điểm số song không đáng kể. Theo đó, có 83,3% nội dung được cả hai nhóm đối tượng khảo sát đều đánh giá ở mức *trung bình* và 16,7% được đánh giá ở mức *hài lòng*. Tuy nhiên, mức đánh giá đối với nội dung: “*Chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*” mới chỉ dừng lại ở điểm đầu của mức “*hài lòng*”. Nội dung: “*Đáp ứng các yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non*” cũng đang được cả hai nhóm đối tượng đánh giá thấp nhất, tiếp theo là các nội dung: “*Tạo môi trường làm việc thuận lợi*” và “*Số lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo quy định*”. Kết quả đánh giá như trên đã phản ánh thực trạng về công tác phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập còn có nhiều vấn đề cần quan tâm trong giai đoạn tiếp theo, đặc biệt là công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng các yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định. Qua trao đổi bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Phó Trưởng phòng Giáo dục Mầm non Sở Giáo dục và Đào tạo phân tích: “sở dĩ có kết quả thấp như vậy là do có nhiều nguyên nhân tác động bao gồm cả khách quan và chủ quan. Song nguyên

nhân cơ bản nhất là việc phát triển nhanh, mạnh và dồn dập về hệ thống cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, đặc biệt là nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”. Bà Nguyễn Thị Hào – Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo – thành phố Móng Cái cho rằng: “Trong một vài năm trở lại đây, hệ thống, mạng lưới phát triển mạnh và dồn dập, nhu cầu gửi trẻ của nhân dân tăng nhưng nguồn giáo viên mầm non khan hiếm, cùng với đó là sự so sánh về môi trường làm việc, cơ hội phát triển và chế độ chính sách của đội ngũ giáo viên đã làm cho cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập gặp không ít những khó khăn trong lựa chọn và giữ chân đối với giáo viên đáp ứng các yêu cầu chuẩn nghề nghiệp theo quy định”.

Như vậy, từ thực tế trên có thể thấy đội ngũ giáo viên tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập thường xuyên biến động, dẫn đến tình trạng nhiều cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chưa đảm bảo số lượng đội ngũ theo quy định. Môi trường làm việc của đội ngũ tại các cơ sở GDMN ngoài công lập, đặc biệt là nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực hạn chế cả về điều kiện làm việc và chế độ chính sách... giáo viên ít có cơ hội cọ sát, bồi dưỡng, phát triển chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp.

#### **VỀ THANH TRA, KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP**

**Bảng 4.** *Mức độ hài lòng về thanh tra, kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng của các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập*

Stt	NỘI DUNG KHẢO SÁT	MỨC ĐỘ	
		Điểm TB trong Ngành GD&ĐT đánh giá	Điểm TB ngoài Ngành GD&ĐT đánh giá
1	Thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra	4,25	4,35
2	Các phương pháp thanh tra, kiểm tra	4,50	4,20
3	Thành phần thanh tra, kiểm tra	5,00	4,30
4	Thực hiện qui trình thanh tra, kiểm tra	5,00	4,45
5	Tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra	4,10	3,50
	<b>DTB</b>	<b>4,57</b>	<b>4,16</b>

Kết quả tại bảng 4 cho thấy: 100% nội dung do cả hai nhóm đối tượng trong và ngoài Ngành GD&ĐT đánh giá đều đạt ở mức từ *hài lòng* trở lên, trong đó có 80% nội dung do nhóm đối tượng trong Ngành GD&ĐT đánh giá cao hơn nhóm đối tượng ngoài Ngành GD&ĐT (25% đạt mức *hài lòng*, 55% đạt mức *rất hài lòng*). Nội dung “*Thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra*” do nhóm đối tượng trong Ngành GD&ĐT đánh giá thấp hơn so với nhóm đối tượng ngoài Ngành GD&ĐT do Đối tượng trong Ngành GD&ĐT ở các cấp là người trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ, yêu cầu liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra, nên sẽ hiểu nhất và đánh giá sát nhất. Kết quả đánh giá ở mức *hài lòng* về “*Thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra*” của nhóm đối tượng trong Ngành GD&ĐT đã phản ánh đúng tình hình thực tiễn về nội dung này trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Nội dung “*Tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra*” được cả hai nhóm đối tượng trong và ngoài Ngành GD&ĐT đều đánh ở mức *hài lòng* vì còn có những bất cập nhất định: cùng một thời điểm các cấp quản lý giáo dục cùng thực hiện một nội dung thanh, kiểm tra trên cùng một cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; một số cuộc thanh tra, kiểm tra chưa thực hiện đúng kế hoạch (hoãn, hủy...); đối tượng thanh tra, kiểm tra chưa đủ theo thành phần...

#### **VỀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ Ở CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP**

Kết quả bảng số 5 cho thấy: 100% nội dung tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập được cả hai nhóm đối tượng khảo sát đánh giá đạt từ mức “*Trung bình*” trở lên, trong đó có 80% kết quả đánh giá của nhóm đối tượng ngoài Ngành GD&ĐT cao hơn nhóm đối tượng trong Ngành GD&ĐT về điểm số. Tỷ lệ nội dung được đánh giá đạt ở mức cao nhất và thấp nhất trong số các nội dung được hai nhóm đánh giá đều là 20%. Theo đó, nội dung: “*Thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định ở các trường mầm non ngoài công lập*” được cả hai nhóm đối tượng đánh giá cao nhất và đạt ở mức “*Rất hài lòng*”, ngược lại nội dung: “*Thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định ở các nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực*” và nội dung “*Số lượng, chất lượng các các dịch vụ tại nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực*” bị đánh giá thấp nhất và chỉ đạt ở mức “*Trung bình*”. Ngoài ra, bà Lê Thị Hồng Ninh – chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Cẩm Phả – địa bàn có nhiều cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập đang hoạt động cũng nhận định rằng: “*thực tế hiện nay, số lượng, chất lượng các dịch vụ tại trường mầm non ngoài công lập cao hơn so với số lượng, chất lượng các dịch vụ tại nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực một mức*”. Trong khi, số lượng, chất lượng các dịch vụ tại trường mầm non ngoài công lập được cả hai nhóm đối tượng đánh giá ở mức “*Hài lòng*” thì số lượng, chất lượng các dịch vụ tại nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực mới đạt ở mức “*Trung bình*”.

**Bảng 5.** *Mức độ hài lòng về tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập*

Stt	Nội dung khảo sát	MỨC ĐỘ	
		Điểm TB trong Ngành GD&ĐT đánh giá	Điểm TB ngoài Ngành GD&ĐT đánh giá
1	Thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định ở các trường mầm non ngoài công lập	4,33	4,35
2	Thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định ở các nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực	3,25	3,30
3	Số lượng, chất lượng các dịch vụ tại trường mầm non ngoài công lập	3,50	3,75
4	Số lượng, chất lượng các các dịch vụ tại nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực	3,25	3,30
5	Chính sách đặc thù của địa phương hỗ trợ đối với trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập	3,35	3,30
<b>ĐTB</b>		<b>3,53</b>	<b>3,60</b>

## KẾT LUẬN

Từ nghiên cứu thực trạng phát triển loại hình Giáo dục mầm non ngoài công lập tỉnh Quảng Ninh, tác giả có nhận định như sau:

Công tác phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được cấp ủy, chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý theo chức năng nhiệm vụ. Trong những năm qua, giáo dục mầm non ngoài công lập không ngừng phát triển về số lượng, từng bước nâng cao về chất lượng, dần đáp ứng nhu cầu xã hội. Tuy nhiên, phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh vẫn còn những hạn chế bất cập như trên. Để phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập tỉnh Quảng Ninh trong giai đoạn tới đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, nhất thiết phải có các giải pháp đồng bộ, đủ mạnh như: Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển hệ thống, mạng lưới trường, lớp; Hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp, thiết bị, đồ dung, đồ

chơi; bổ sung chính sách phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Vũ Ngọc Hải, *Chính sách phát triển giáo dục*, Giáo trình bài giảng cho lớp cao học QLGD, Học viện QLGD, Hà Nội, 2010
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Điều lệ trường mầm non* ban hành kèm theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008; Thông tư số 44/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010; Thông tư số 05/2011/TT-BGDĐT ngày 10/02/2011; Thông tư số 09/2015/TT-BGDĐT ngày 14/5/2015, Hà Nội, 2008.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư 13/2015/TT-BGDĐT ngày 30/6/2015 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Mầm non tư thục; Thông tư 13/2018/TT-BGDĐT ngày 30/5/2018, Hà Nội, 2015.
- [4]. Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, *Báo cáo tổng kết các năm học: 2010-2011, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018*, Quảng Ninh.
- [5]. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, *Quy hoạch Phát triển ngành GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2015 - 2020, định hướng 2030*, Quảng Ninh, 2015.